

Ngày 31/12/2025	15,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-6.5%	-7.1%	17.9%

	2025	
ROE	2.8%	+/- YoY ▲ 1.5%

	Q4/25		
DT thuần	12,443	QoQ ▲ 3,291 ▲ 36.0%	YoY ▲ 1,545 ▲ 14.2%
	tỷ VNĐ		

	2025	
DT thuần	36,946	YoY ▲ 6,717 ▲ 22.2%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN gộp	910	QoQ ▼ 48.0 ▼ 5.0%	YoY ▼ 82.0 ▼ 8.2%
	tỷ VNĐ		

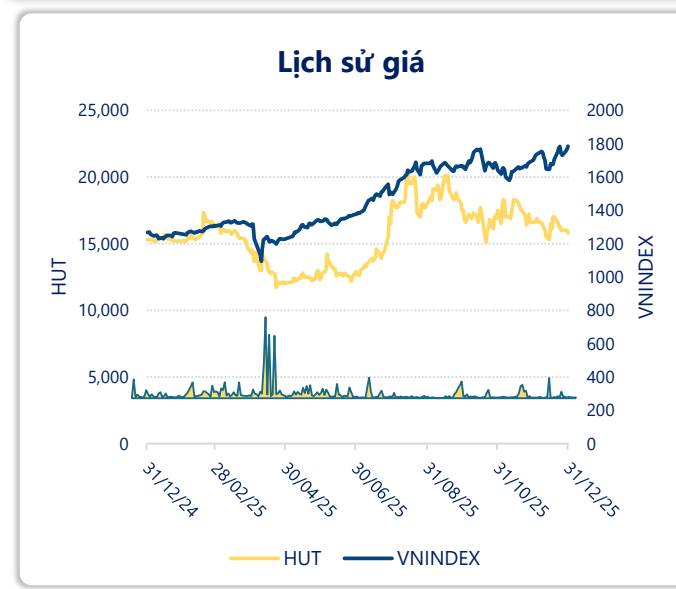
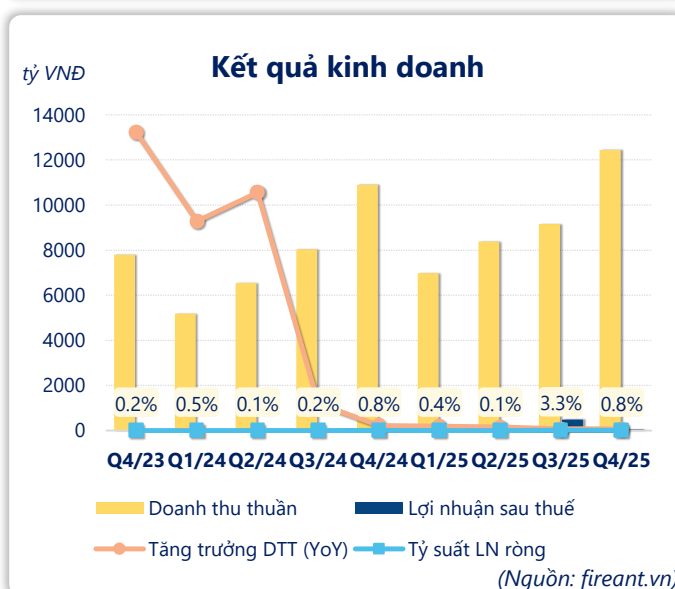
	2025	
LN gộp	3,334	YoY ▲ 660 ▲ 24.7%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN thuần	-337	QoQ ▼ 905 ▼ 159%	YoY ▼ 598 ▼ 229%
	tỷ VNĐ		

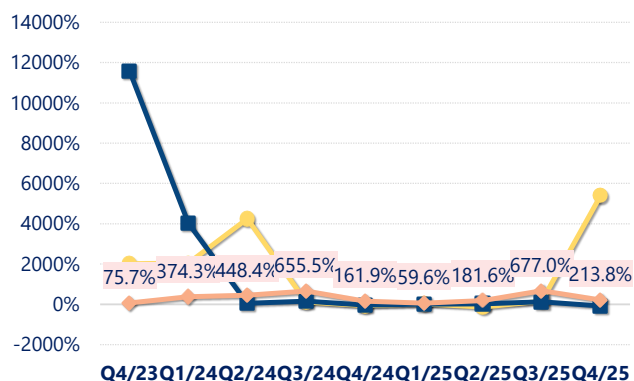
	2025	
LN thuần	389	YoY ▲ 94.0 ▲ 31.5%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN sau thuế	48.2	QoQ ▼ 439 ▼ 90.1%	YoY ▼ 109 ▼ 69.3%
	tỷ VNĐ		

	2025	
LN sau thuế	649	YoY ▲ 344 ▲ 113%
	tỷ VNĐ	



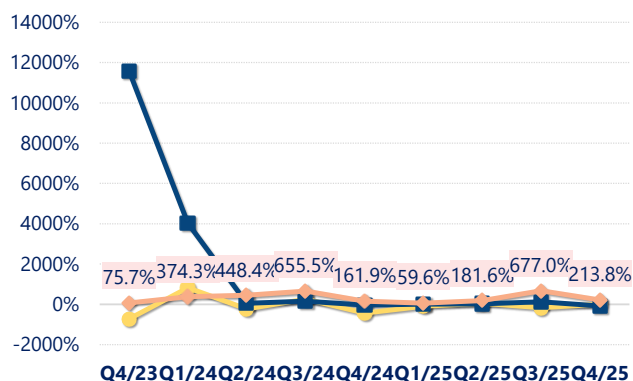
Tăng trưởng lợi nhuận



— Tăng trưởng LN thuần (YoY) — Tăng trưởng EBIT (YoY)
— Tăng trưởng LN sau thuế (YoY)

(Nguồn: fireant.vn)

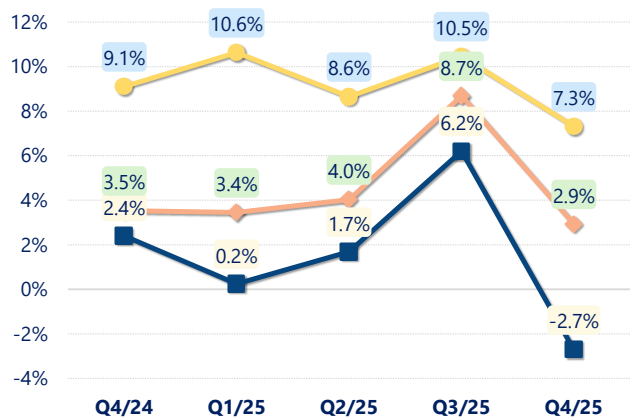
Tăng trưởng chi phí



— Tăng trưởng CP lãi vay (YoY) — Tăng trưởng EBIT (YoY)
— Tăng trưởng LN sau thuế (YoY)

(Nguồn: fireant.vn)

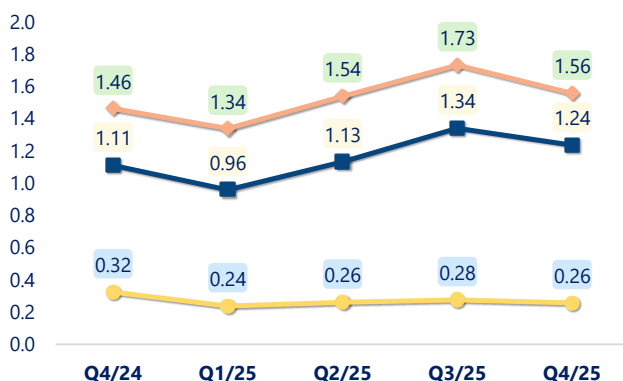
Tỷ suất lợi nhuận



— Tỷ suất LN gộp — Tỷ suất LN thuần — Tỷ suất lãi EBIT

(Nguồn: fireant.vn)

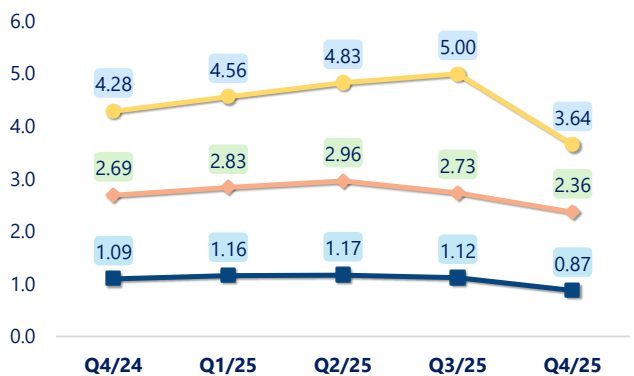
Chỉ số thanh khoản



— Tỷ số thanh toán tiền mặt — Tỷ số thanh toán nhanh
— Tỷ số thanh toán hiện hành

(Nguồn: fireant.vn)

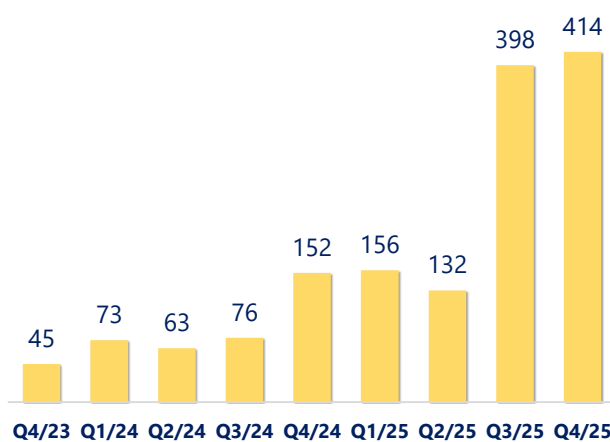
Vòng quay tài sản



— Vòng quay TSCĐ — Vòng quay Tổng TS
— Vòng quay VCSH

(Nguồn: fireant.vn)

EPS



Q4/23 Q1/24 Q2/24 Q3/24 Q4/24 Q1/25 Q2/25 Q3/25 Q4/25

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	12,443	10,898	14.2%	36,946	30,229	22.2%
Giá vốn hàng bán	11,533	9,905	16.4%	33,612	27,555	22.0%
Lợi nhuận gộp	910	992	-8.2%	3,334	2,674	24.7%
Doanh thu HĐTC	219	354	-38.0%	1,207	875	38.0%
Chi phí TC	486	190	156%	1,136	706	60.9%
Chi phí lãi vay	304	159	91.4%	892	623	43.0%
LN trong công ty LKLD	-17.2	-18.1	4.7%	-36.7	-25.1	-46.1%
Chi phí bán hàng	488	463	5.4%	1,439	1,129	27.5%
Chi phí QLDN	476	414	14.9%	1,541	1,393	10.6%
LN thuần từ HĐKD	-337	261	-229%	389	295	31.5%
Lợi nhuận khác	398	-34.5	1254%	457	130	251%
LN trước thuế	60.7	226	-73.1%	846	426	98.6%
Lợi nhuận sau thuế	48.2	157	-69.3%	649	305	113%
LNST của CĐ cty mẹ	104	87.4	19.4%	442	156	183%

(Nguồn: fireant.vn)

